| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TÂN UYÊN**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 92/2023/DS-ST
Ngày: 25-9-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Lài.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Q Xẹt;

Ông Trần Anh Dũng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương*** *tham gia phiên tòa*: Ông Phạm Văn Giáp, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 153/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 50/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2023/QĐST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại S; địa chỉ: 266-268, phường 8, Quận 3, Thành phố H; người đại diện hợp pháp: Ông Đỗ Vũ C, sinh năm 1977; địa chỉ: số 228, đường 30/4 khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 17/4/2023); có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Hồ Minh Q, sinh năm 1981; địa chỉ: số 39/12B, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; tạm trú: KDC tổ 7, khu phố A, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Đỗ Vũ C trình bày:*

Ngày 03/11/2022, Ngân hàng Thương mại S (gọi tắt Ngân hàng) và ông Hồ Minh Q (gọi tắt ông Q) có thoả thuận Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản phát hành và sử

dụng thẻ tín dụng của ngân hàng - được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ vào thu nhập của ông Q, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 100.000.000 đồng, mục đích sử dụng thẻ là tiêu dùng cá nhân, lãi suất 2.6%/tháng. Sau khi được cấp thẻ, ông Q đã thực hiện các lần giao dịch với tổng số tiền là 200.000.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng và kích hoạt thẻ từ ngày 05/11/2022 đến ngày 05/12/2022 ông Q đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 100.500.000 đồng (thứ tự thanh toán căn cứ theo Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng, tại trang Website Sacombank). Qua thời gian sử dụng thẻ ông Q đã không thanh toán thêm cho Ngân hàng bất kỳ khoản nào. Ngân hàng đã nhiều lần gia hạn nợ và yêu cầu ông Q trả tiền nợ nhưng ông Q vẫn không hợp tác, còn có ý lẫn tránh.

Do vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Tân Uyên giải quyết: Buộc ông Hồ Minh Q phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm 25/9/2023 là 141.673.460 đồng (trong đó: gốc 100.500.000 đồng, lãi 37.058.523 đồng; phí trễ hạn 3.413.438 đồng; phí VHM là 702.499 đồng; phí thẻ 999.000 đồng).

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Hồ Minh Q đến Tòa làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Hồ Minh Q vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng là nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án hợp lệ nhiều lần những vẫn vắng mặt. Về nội dung thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên là có cơ sở đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ Giấy triệu tập, thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, thông báo hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật, nhưng ông Hồ Minh Q vẫn vắng mặt không có lý do, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Hồ Minh Q trả lại số tiền đã vay theo Hợp đồng tín dụng các bên đã ký nên quan hệ pháp luật được xác định là "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án không làm việc được với ông Hồ Minh Q nhưng căn cứ vào Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng ngày 03/11/2022 ký kết giữa Ngân hàng với ông Hồ Minh Q và các chứng cứ khác thể hiện tại hồ sơ, nhận thấy đã có đủ cơ sở xác định vào ngày 03/11/2022, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 100.000.000 đồng là có thật. Quá trình sử dụng kể từ thời điểm kích hoạt thẻ đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm 25/9/2023, ông Q chưa thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 100.500.000 đồng và tiền lãi phát sinh nên căn cứ theo Hợp đồng hai bên đã ký thì ông Q đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ và phải thanh toán cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 463, 465 Bộ luật Dân sự.

[4]. Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc trả lãi, phí trễ hạn, phí vượt hạn mức, phí sử dụng thẻ, Hội đồng xét xử thấy: Yêu cầu trả lãi và các loại phí nêu trên đã được ghi trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng, mức lãi suất phù hợp với quy định của pháp luật. Như vậy, yêu cầu trả lãi nêu trên là có căn cứ, phù hợp với Điều 468 của Bộ luật Dân sự và Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã tống đạt, niêm yết chứng cứ khởi kiện và các thủ tục tố tụng theo quy định nhưng ông Q vẫn không có ý kiến phản hồi, cố tình vắng mặt nên xem như ông Q đã từ chối cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình và mặc nhiên thừa nhận nợ.

Từ nhận định trên, căn cứ vào các Điều 280, 361, 470 Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng và ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Hồ Minh Q phải thanh toán cho ngân hàng số tiền 141.673.460 đồng (trong đó: gốc 100.500.000 đồng, lãi 37.058.523 đồng; phí trễ hạn 3.413.438 đồng; phí VHM là 702.499 đồng; phí thẻ 999.000 đồng).

[5] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Minh Q phải chịu 6.850.000 đồng. Hoàn trả Ngân hàng số tiền 2.811.431 đồng (Hai triệu tám trăm mười một nghìn bốn trăm ba mươi mốt đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0006208 ngày 24/3/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 39, Điều 203, Điều 207, Điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 470 Bộ luật Dân sự; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với bị đơn ông Hồ Minh Q.

Buộc ông Hồ Minh Q phải phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 141.673.460 đồng (trong đó: gốc 100.500.000 đồng, lãi 37.058.523 đồng; phí trễ hạn 3.413.438 đồng; phí VHM là 702.499 đồng; phí thẻ 999.000 đồng).

Kể từ ngày 26/9/2023, ông Hồ Minh Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, phí phát sinh được tính theo Giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng được Ngân hàng phê duyệt ngày 03/11/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Minh Q phải chịu 7.083.673 (Bảy triệu không trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm bảy mươi ba) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại S số tiền số tiền 2.811.431 đồng (Hai triệu tám trăm mười một nghìn bốn trăm ba mươi mốt đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0006208 ngày 24/3/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Lài**